

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: _____ <u>1.1. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3</u> - Địa chỉ: <u>15-17 Thái Văn Lung, Phường Hòa Xuân, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.</u> - Điện thoại: <u>0236.2212545.</u> - Tài khoản: <u>118.002.926.682 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn.</u> - Mã số thuế: <u>0400599162</u> - Đại diện là ông: <u>Lê Huy Khôi</u> - Chức vụ: <u>Tổng giám đốc</u> <u>1.2. Đơn vị được ủy quyền: Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 tại Quảng Trị.</u> - Địa chỉ: <u>Thôn Húc Nghi, xã Tà Rụt, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.</u> - Điện thoại: <u>0233.370.6789;</u> - Mã số thuế: <u>0400599162-003</u> - Đại diện là ông: <u>Lê Quang Đạo</u> - Chức vụ: <u>Phụ trách Chi nhánh.</u> <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của chủ đầu tư và đại diện ủy quyền (nếu có)].</i>
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: <u>Nhà máy thủy điện Đa Krông 1, Thôn Húc Nghi, xã Tà Rụt, tỉnh Quảng Trị.</u> <i>[Ghi địa điểm dự án]</i>
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: <u>Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.</u> <i>[Tuỳ theo tính chất của gói thầu mà quy định cụ thể, ví dụ: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng...]</i>
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: _____ <i>[Ghi các tài liệu khác, nếu có]</i>

E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: <u>Bên B có trách nhiệm bảo mật các tài liệu do Bên A cấp.</u> <i>[Ghi các quy định khác (nếu có)]</i>
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: <u>Không áp dụng</u> <i>[ghi các trường hợp khác (nếu có). Trường hợp không áp dụng thì ghi “không áp dụng”]</i>
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: <u>Trọn gói</u> <i>[Ghi loại hợp đồng theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt. Trường hợp áp dụng loại hợp đồng hỗn hợp thì nêu rõ phần công việc nào áp dụng hợp đồng trọn gói, hợp đồng theo thời gian, hợp đồng theo đơn giá].</i>
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. (1) Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu. (2) Đối với loại hợp đồng theo thời gian: i. Giá hợp đồng bao gồm thù lao và chi phí khác cho chuyên gia được quy định tại Bảng giá Hợp đồng. ii. Giá trần là _____ <i>[ghi giá trị bằng đồng Việt Nam]</i>. Các khoản thanh toán cho Hợp đồng này không được vượt quá mức trần. Đối với các khoản thanh toán vượt quá mức trần, các bên phải ký phụ lục sửa đổi, bổ sung Hợp đồng, trong đó nêu rõ các nội dung dẫn đến việc thanh toán vượt mức trần. iii. Thù lao và chi phí khác cho chuyên gia - Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán cho Nhà thầu (i) thù lao được xác định trên cơ sở thời gian thực tế mỗi chuyên gia của nhà thầu thực hiện Dịch vụ sau ngày bắt đầu thực hiện Dịch vụ hoặc một thời điểm khác theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên; và (ii) chi phí khác mà Nhà thầu phải chi trên thực tế một cách hợp lý để thực hiện dịch vụ. - Các khoản thanh toán phải được thực hiện trên cơ sở mức thù lao và chi phí khác được quy định tại Bảng giá Hợp đồng. - Điều chỉnh giá đối với chi phí thù lao (thù lao cho chuyên gia theo tháng hoặc theo ngày nêu tại Bảng giá hợp đồng): _____ <i>[điền “áp dụng” hoặc “không áp dụng”.]</i> <i>[Nếu Hợp đồng có thời hạn dưới 18 tháng, không áp dụng trượt giá đối với thù lao chuyên gia. Trường hợp không áp dụng trượt]</i>

	giá đối với mức thù lao, mức thù lao sẽ cố định trong suốt thời gian thực hiện gói thầu. Nếu Hợp đồng kéo dài trên 18 tháng, có thể quy định nội dung trượt giá đối với chi phí thù lao chuyên gia căn cứ mức lạm phát trong nước. Việc xác định trượt giá đối với chi phí thù lao cần căn cứ chỉ số giá tiền lương trong thời gian tính trượt giá. Trường hợp áp dụng trượt giá đối với lương chuyên gia, cần nêu rõ cách thức trượt giá]. (3) Đối với hợp đồng theo đơn giá cố định: đơn giá không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện đối với toàn bộ nội dung công việc trong hợp đồng. (4) Đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh: Giá hợp đồng được trượt giá và thực hiện như sau: - Trượt giá hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực; - Trượt giá được thực hiện từ thời điểm phát sinh yếu tố làm thay đổi giá và chỉ áp dụng đối với khối lượng được thực hiện theo đúng tiến độ ghi trong hợp đồng hoặc tiến độ được điều chỉnh theo quy định tại Mục 13 E-ĐKC. Không tính trượt giá cho các khối lượng công việc trong hợp đồng tương ứng với số tiền đã tạm ứng hợp đồng; - Giá hợp đồng sẽ được tính trượt giá trong thời gian thực hiện gói thầu nhằm phản ánh những thay đổi về chi phí nhân công và vật tư. Việc trượt giá hợp đồng sẽ được thực hiện theo công thức cụ thể _____ [nêu rõ công thức tính trượt giá].
E-ĐKC 10	10.1. Tạm ứng Trường hợp có quy định về tạm ứng cho nhà thầu thì cần nêu rõ giá trị, thời hạn tạm ứng và cách thức hoàn trả tiền tạm ứng phù hợp với quy định của pháp luật. Thời gian tạm ứng chậm nhất là ____ [Ghi cụ thể là bao nhiêu ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực]. Chủ đầu tư tạm ứng cho Nhà thầu là ____ [Ghi cụ thể là bao nhiêu % giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là bao nhiêu, số tiền bằng chữ là bao nhiêu]. <u>Sau khi Hợp đồng có hiệu lực Bên A sẽ tạm ứng cho Bên B số tiền tương đương với 20% giá trị Hợp đồng trong vòng 10</u>

ngày làm việc kể từ khi Bên B cung cấp cho Bên A đủ một bộ hồ sơ gồm:

- Giấy đề nghị tạm ứng.

- Bảo đảm tạm ứng của ngân hàng tương ứng với 20% giá trị Hợp đồng. Bảo đảm tạm ứng phải có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng.

10.2. Thanh toán

Phương thức thanh toán: _____

[Tuỳ theo tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này.]

Việc thanh toán cho nhà thầu có thể quy định bằng tiền mặt, chuyển khoản.]

- Đồng tiền thanh toán: VND.

- Số lần thanh toán: ____ *[Ghi cụ thể số lần thanh toán].*

- Thời hạn thanh toán: _____ *[Thời hạn thanh toán có thể quy định thanh toán ngay hoặc trong một thời hạn nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Đồng thời, căn cứ quy mô, loại hợp đồng, lĩnh vực của gói thầu, chủ đầu tư cần quy định cụ thể về chứng từ phục vụ cho việc thanh toán, có thể ghi:*

+ Hợp đồng trọn gói: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (không yêu cầu xác nhận khối lượng hoàn thành chi tiết); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán.....;

+ Hợp đồng theo đơn giá cố định: Biên bản nghiệm thu khối lượng, số lượng công việc thực tế đã thực hiện (có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu); bảng xác định giá trị cho những công việc phát sinh theo văn bản sửa đổi hợp đồng (nếu có) có xác nhận của đại diện chủ đầu tư, đại diện tư vấn giám sát (nếu có) và đại diện nhà thầu; đề nghị thanh toán;.....

+ Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh: Biên bản nghiệm thu khối lượng, số lượng công việc thực tế đã thực hiện; bảng tính đơn giá đã điều chỉnh do trượt giá; bảng tính giá trị những công việc chưa có đơn giá trong hợp đồng (nếu có); đề nghị thanh toán;.....

+ Hợp đồng theo thời gian: Biên bản nghiệm thu khối lượng, số lượng công việc thực tế đã thực hiện tương ứng các mốc thời

	<i>gian hoàn thành; biên bản xác nhận số ngày làm việc thực tế của chuyên gia; các hóa đơn, chứng từ hợp lệ đối với các khoản chi phí liên quan; đề nghị thanh toán;</i> <u>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản từ tài khoản: 118.002.926.682 của Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sông Hàn.</u> <u>Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo tiến độ, đơn giá chi tiết hợp đồng và các điều kiện cụ thể ghi trong Hợp đồng trên cơ sở nghiệm thu khối lượng và chất lượng từng đợt thanh toán. Mỗi đợt thanh toán giữ lại 10% giá trị cho quyết toán trước khi khấu trừ tạm ứng.</u> <u>Thu hồi tạm ứng: Bên A bắt đầu thu hồi tạm ứng từ đợt thanh toán đầu tiên, tạm ứng sẽ được thu hồi hết khi gói thầu được thanh toán khối lượng hoàn thành đạt 80% giá trị hợp đồng.</u> <u>Đồng tiền thanh toán: VND.</u> <u>Số lần thanh toán: 01 lần</u> <u>Thời hạn thanh toán: trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</u> <u>Hồ sơ thanh toán hợp lệ bao gồm:</u> - <u>Giấy đề nghị thanh toán.</u> - <u>Bảng tổng hợp giá trị khối lượng thanh quyết toán.</u> - <u>Hồ sơ nghiệm thu khối lượng, chất lượng hoàn chỉnh.</u> - <u>Hoá đơn thuế giá trị gia tăng.</u> - <u>Hóa đơn giá trị xuất cho đơn vị được thụ hưởng của Bên A</u> <u>theo thông tin sau:</u> + <u>Người mua hàng: Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 tại Quảng Trị.</u> + <u>Tên đơn vị: Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 tại Quảng Trị.</u> + <u>Địa chỉ: Thôn Húc Nghi, xã Tà Rụt, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam.</u> + <u>Mã số thuế: 0400599162-003</u>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: <u>Không áp dụng (ghi áp dụng hoặc không áp dụng).</u>

	<i>Trường hợp áp dụng, ghi rõ các yêu cầu về bảo hành sản phẩm của dịch vụ, thời gian bảo hành, yêu cầu về khắc phục sự cố... Ví dụ điều khoản về bảo hành sản phẩm của dịch vụ:</i> - Thời hạn bảo hành là: _____ ngày [ghi số ngày]. - Địa điểm để áp dụng bảo hành là: _____ [ghi tên một hoặc một số địa điểm]. - Trường hợp phát hiện lỗi, khiếm khuyết của sản phẩm dịch vụ, chủ đầu tư kịp thời thông báo cho Nhà thầu, kèm theo tài liệu chứng minh. chủ đầu tư tạo điều kiện cho Nhà thầu tiến hành kiểm tra các lỗi, khiếm khuyết đó. - Sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về việc sản phẩm dịch vụ có lỗi, khiếm khuyết, Nhà thầu phải kịp thời sửa chữa, khắc phục trong thời hạn _____ ngày và chịu toàn bộ chi phí sửa chữa, khắc phục. - Trường hợp đã được thông báo nhưng Nhà thầu không tiến hành sửa chữa, khắc phục trong thời hạn quy định tại hợp đồng, việc phạt, bồi thường hợp đồng thực hiện theo quy định tại Mục 17.
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký, trong đó tiến độ thực hiện là 60 ngày không bao gồm thời gian làm việc với địa phương để phục vụ thẩm định, phê duyệt. [Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với E-HSMT, E-HSDT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên]
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: <u>05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh</u> [Ghi cụ thể thời gian là bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi hợp đồng căn cứ yêu cầu cụ thể của nội dung điều chỉnh].
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: <u>Không có</u> [ghi các trường hợp khác (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật].
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: <u>07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Bên A</u> [Ghi cụ thể thời gian là bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư].
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: <u>Không áp dụng</u> [Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].

E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: <u>Không áp dụng</u> giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 26.3 E-CDNT</i>].
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: <u>Không</u> [<i>Ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)</i>].
E-ĐKC 17	<i>Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:</i> - <i>Chỉ áp dụng phạt vi phạm hợp đồng.</i> - <i>Chỉ áp dụng bồi thường thiệt hại.</i> - <i>Vừa áp dụng phạt vi phạm hợp đồng vừa áp dụng bồi thường thiệt hại.</i> 1. Phạt vi phạm hợp đồng : <u>Áp dụng</u> [<i>ghi “Áp dụng” hoặc “Không áp dụng”</i>]. <i>Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:</i> a) Nhà thầu bị phạt theo mức : <u>1%</u> [<i>Ghi cụ thể mức phạt theo ngày</i>] cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng. Tổng số tiền phạt không vượt quá : <u>12 % giá trị hợp đồng = 25.507.821 đồng (212.565.174*12%)</u> [<i>Ghi cụ thể số tiền tối đa</i>]. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu. b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu. 2. Bồi thường thiệt hại: <u>Áp dụng</u> [<i>ghi “Áp dụng” hoặc “Không áp dụng”</i>]. <i>Trường hợp áp dụng bồi thường thiệt hại thì quy định về bồi thường thiệt hại theo một trong các cách thức sau:</i> - <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i>

	- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở một mức xác định. Trong trường hợp này nêu rõ mức bồi thường, phương thức bồi thường... phù hợp với pháp luật dân sự.
E-ĐKC 19.1	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: _____ - Khi nhà thầu tư vấn chậm tiến độ quá 12 ngày so với hợp đồng. - Công việc không đảm bảo về chất lượng hoặc không được cơ quan quản lý nhà nước chấp thuận . - Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong E-HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương. <i>[Ghi cụ thể những nội dung mà khi nhà thầu vi phạm thì chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng. Ví dụ: nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong E-HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương].</i>
E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư: <u>Không áp dụng</u> <i>[Ghi cụ thể những nội dung mà khi chủ đầu tư vi phạm thì nhà thầu có quyền yêu cầu chấm dứt hợp đồng]</i>
E-ĐKC 22.2	Giải quyết tranh chấp: <u>Trong quá trình triển khai hợp đồng nếu có vướng mắc phát sinh, hai bên cùng nhau tiến hành thương thảo để giải quyết. Nếu việc thương lượng, hoà giải không đi đến hiệu quả thì các bên thống nhất chuyển tranh chấp ra toà án nơi Bên A đặt trụ sở để giải quyết. Phán quyết của toà án là kết quả các bên phải thi hành án phí do bên có lỗi chịu toàn bộ.</u> <i>[Ghi cụ thể thời gian và cơ chế xử lý tranh chấp tùy theo tính chất và yêu cầu của gói thầu. Trong đó cần nêu rõ thời gian gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, cơ quan xử lý tranh chấp, chi phí cho việc giải quyết tranh chấp... Khuyến khích đưa tranh chấp ra giải quyết tại cơ quan trọng tài].</i>
E-ĐKC 23.1	Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định: - Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____ - Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ Điện thoại: _____

	Fax: _____ E-mail: _____
--	--